

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: CÁC NGHỀ PHỔ BIẾN (Thời gian thực hiện: 6 Tuần từ ngày 18/11 đến ngày 27/12 năm 2024)

Chủ đề nhánh: Nghề sản xuất (từ ngày 09/12 đến ngày 13/12/2024)

Giáo viên dạy sáng: Lường Thị Thu (đ/c Lê Thị Minh Tâm dạy thay 01 giờ vào buổi sáng thứ 3), (đ/c Lưu Thị Thùy

dạy thay 01 giờ vào buổi sáng thứ 6)

Giáo viên dạy chiều: Nguyễn Thị Thân

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	80 - 90 phút	<div>- Cô đến trước giờ vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ gọn gàng</div> <div>- Giờ đón trẻ cô nhẹ nhàng đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào Bố,Mẹ, cô giáo, các bạn, cất đồ dùng vào đúng nơi; cô trao đổi với các bậc phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ.</div> <div>- Cho trẻ xem tranh ảnh, cô trò chuyện với trẻ về công việc, đồ dùng, sản phẩm nghề sản xuất.</div> <div><div>* Các động tác PT:</div><div>- Hô hấp: Hít vào, thở ra.</div><div>+ Hai tay đưa ra trước, lên cao</div><div>+ Nghiêng người sang 2 bên</div><div>+ Đứng khụy gối.</div><div>* Mục tiêu: Rèn cho trẻ có thói quen tập thể dục; Trẻ được hít thở không khí trong lành; Phát triển toàn diện về thể lực cho trẻ.</div><div>* Chuẩn bị: Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng; Tăng âm, loa đài băng đĩa.</div><div>* Tổ chức thực hiện:</div><div>- Khởi động: Cô cho trẻ đi ra sân đứng đội hình 3 hàng dọc, vung tay, dậm chân, chạy tại chỗ theo nhạc</div><div>- Trọng động: Cho trẻ tập các động tác (Hô hấp, tay, lườn, chân) theo nhạc. Cô làm mẫu trẻ tập theo cô.</div><div>- Hồi tĩnh: Cho trẻ chơi nhẹ nhàng 1 - 2 trò chơi. Cho trẻ vào lớp.</div><div>* Ăn sáng: Giáo viên tổ chức ăn sáng cho trẻ (dịch vụ)</div></div> <div data-kind="ghost"></div> <div data-kind="ghost"></div> <div data-kind="ghost"></div> <div data-kind="ghost"></div>				
Học	30 - 40 phút	KPXH: Trò chuyện về nghề nông(Một số đồ dùng, sản phẩm của nghề nông)	THỂ DỤC: Bò theo đường dích dắc.	TẠO HÌNH: Tô màu tranh đồ dùng, sản phẩm nghề nông.	VĂN HỌC: Truyện: Bác nông dân	ÂN: NH: Lớn lên cháu lái máy cày TC: Tai ai tinh
Chơi ngoài trời	30 - 40 phút	- Hoạt động quan sát có mục đích: Thời tiết; Quan sát lá cây dừa cảnh; Quan sát cây hạnh phúc; Bông hoa dẻ quạt; Quan sát đồ chơi trên sân. - TC: Đuổi bắt cô; Con muỗi; Meo đuổi chuột; Con chim xinh; Tạo dáng; Dung dăng dung dẻ; Con cá vàng bơi; Lộn cầu vòng; Bịt mắt bắt dê; Kéo cưa lừa xẻ. - Chơi theo ý thích: Chơi với đu quay, cầu trượt, vòng, các khối gỗ, hạt hạt, phấn trượt, sỏi, cát, chơi với phấn (Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành sản phẩm theo ý thích)				

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi, hoạt động ở các góc	40-50 phút	1. Tên các góc: - Góc XD: Xây nhà, xếp, lắp ghép nhà, vườn cây, ao cá - Góc PV: Bán hàng, bác sỹ, cô, bác nông dân - Góc TH : Nặn, tô màu đồ dùng, dụng cụ, của nghề sản xuất - Góc ÂN: Múa hát biểu diễn bài hát về nghề sản xuất - Góc KPKH: Xem sách, tranh truyện về nghề sản xuất. Đếm một số đồ dùng, sản phẩm nghề nông. - Góc Thiên nhiên; Nhỏ cỏ, xới đất, tưới nước cho cây 2. Mục đích yêu cầu: Thỏa mãn nhu cầu và sự sáng tạo của trẻ; Trẻ biết xây xếp cửa hàng, biết thể hiện vai chơi trong nhóm và liên kết với các bạn, với các nhóm. - Luyện kỹ năng cầm bút, kỹ năng vẽ, di đều màu. - Biết hát, múa các bài hát về chủ đề nghề nghiệp - Trẻ biết lật mở theo trang, kể theo tranh - Biết xếp, đếm một số đồ dùng, sản phẩm nghề nông ; Trẻ nhận được vai chơi và biết thể hiện được vai chơi của mình. Trẻ biết cách cầm bút, tô, vẽ trên giấy; Trẻ hát các bài hát về chủ đề nghề nghiệp. Trẻ biết lau lá cho cây, chăm sóc cây. Trẻ nhận biết hành vi đúng sai, tốt xấu. 3. Đồ chơi học liệu: - Đồ chơi XD: Nút lắp ghép, sỏi, Một số cây xanh, cây, hoa... - Bộ DC Bác sỹ; thực phẩm rau, quả, gạch...một số dụng cụ, sản phẩm nghề nông. - Tranh ảnh đồ dùng, sản phẩm nghề sản xuất, bút màu, đất nặn, bảng con. - Trống, phách tre... - Bình tưới, dụng cụ xới đất. 4. Tổ chức hoạt động:				
Ăn bữa chính	60 - 70 phút	- Cô dạy trẻ cách rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn, nhắc trẻ sau khi đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết xếp hàng chờ đến lượt không chen lấn xô đẩy bạn. - Tổ chức cho trẻ ăn động viên trẻ ăn hết suất không được làm rơi vãi thức ăn. - Khi ăn xong biết thưa cô để xin thêm nếu có nhu cầu. Cô bao quát trẻ biếng ăn, mới ốm dậy.				
Ngủ	140 - 150 phút	- Chuẩn bị chỗ ngủ, đồ dùng cho trẻ ngủ; cho trẻ tự đi lấy chăn gối của mình để đi ngủ. Chăm sóc tạo cho trẻ ngủ yên, ngủ ngon giấc. - Cô luôn có mặt trong lúc trẻ ngủ, chú ý tư thế nằm cho trẻ, không để trẻ nằm sấp khi ngủ - Dạy trẻ gấp chăn, chiếu, gối ngăn nắp, gọn gàng.				
Ăn bữa phụ	20-30 phút	- Chuẩn bị bàn, ghế để tổ chức cho trẻ ăn phụ - Cô dạy trẻ cách rửa tay trước và sau khi ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên cho trẻ ăn hết suất, đặc biệt chú ý quan tâm chăm sóc trẻ ăn chậm, biếng ăn, mới ốm dậy, SDD.				

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi, hoạt động theo ý thích	70 - 80 phút	- Ôn: Trò chuyện về nghề nông. - Ôn: Bò theo đường đích đắc. Trò chơi mới: Người làm vườn. (Chiều thứ 3) - ÔN: Tô màu, vẽ, nặn một số đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm nghề nông. Truyện: Bác nông dân. - Cho trẻ nhận biết đồ dùng cá nhân theo đúng kí hiệu, HD phòng AN: Dạy trẻ xướng âm nốt: La ; HD phòng Tin học: Ngôi nhà sách của Bailey (Happykid) - Văn nghệ cuối tuần: Cô và mẹ, cháu yêu cô thợ dệt, thơ: Cô giáo của con... - Chơi tự do; Cho trẻ xem tranh ảnh về một số đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm nghề nông (Một số hoạt động dọn dẹp, quét dọn nhà của....)				
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	60 - 70 Phút	- Cô cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan, bình cờ và lên cắm cờ. - Cô cho trẻ chơi theo ý thích, xem tranh ảnh về một số đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm nghề nông - Phát phiếu bé ngoan cuối tuần.				

GIÁO VIÊN DẠY

**TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
ĐÃ KIỂM TRA CÁC NỘI DUNG**

